

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 18-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Công Lợi**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hữu Sự.

- Ông Đào Đức Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 11/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Ngọc H - Sinh năm 1981.

HKTT: Số 356 đường Điện Biên, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: **6/12**. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên cha: Lê Tiến D, sinh năm 1957. Họ và tên mẹ: Vũ Thị T, sinh năm 1957.

Tiền án:

- Ngày 29/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2014.

- Ngày 26/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2017.

Nhân thân:

- Ngày 02/8/1997 Buôn bán hàng cấm bị Tòa án nhân dân Thị xã Hưng Yên (nay là Tòa án nhân dân TP Hưng Yên) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

- Ngày 16/9/1998 Cướp tài sản bị Tòa án nhân dân Thị xã Hưng Yên (nay là Tòa án nhân dân TP Hưng Yên) xử sơ thẩm xử phạt 21 tháng tù giam. Ngày 29/10/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm phạt 15 tháng tù giam.

- Ngày 25/9/2009 Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân TP Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù giam.

- Ngày 11/01/2013 Sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an TP Hưng Yên xử phạt hành chính.

Bị cáo là người nghiện ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Những người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại:

- Chị Trần Thị Hồng H, sinh năm 1978.

Trú tại: Số nhà 152 Nguyễn Huệ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Chị Lâm Thị Thu H, sinh năm 1991.

Trú tại: Số 55 ngõ 31, Chùa Đông, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

Những người làm chứng:

- Ông Lương Đức H, sinh năm 1956.

Trú tại: Số 19A, đường B, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Vũ Thế K, sinh năm 1974.

Trú tại: Đường Chi Lăng, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 11/6/2018 đến ngày 27/6/2018 bị cáo Lê Ngọc H đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/6/2018 tại khu vực chợ Phố Hiến, phường L, thành phố H, Lê Ngọc H đang đi lang thang thì phát hiện thấy trong túi áo chống nắng mặc ngoài của chị Trần Thị Hồng H có tiền, thấy chị Hạnh không để ý Hoàng liền đứng từ phía sau chị Hạnh dùng tay phải thò vào túi áo bên sườn phải lấy trộm số tiền 1.420.000 đồng rồi bỏ chạy về hướng ra đường Điện Biên. Sau đó, bị cáo H đã tiêu sài cá nhân hết 1.209.000 đồng trong số tiền trộm cắp được. Ngày 12/6/2018, bị cáo đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản là số tiền 1.420.000 đồng và nộp lại số tiền chưa sử dụng là 211.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/6/2018, khi đi lang thang ở ngã tư đường Nguyễn Trãi - Hoàng Thị Loan thuộc khu vực chợ Phố Hiến, phường L, thành phố H, bị cáo phát hiện thấy chị Lâm Thị Thu H có tiền trong túi áo chống nắng mặc bên ngoài, thấy chị Huyền không để ý nên bị cáo liền đứng từ phía sau chị Huyền dùng tay phải thò vào túi áo phía dưới bên trái của áo chống nắng lấy trộm số tiền 263.000 đồng rồi bỏ chạy về hướng ra đường Điện Biên. Số tiền trộm cắp được Hoàng đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên.

Ngày 03/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã trả số tiền 263.000 đồng cho chủ sở hữu là chị Lâm Thị Thu H. Chị Huyền đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Ngày 09/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã trả số tiền 211.000 đồng cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Hồng H. Chị Hạnh đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra, Lê Ngọc H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản ngày 11/6/2018 và ngày 27/6/2018 tại khu vực chợ Phố Hiến, phường L, thành phố H.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-TPHY ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lê Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản Cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về điều luật: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,h,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm b khoản 2 điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Về hình phạt: Phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 29/6/2018.

+ Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo số tiền 1.209.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Hồng H và chị Lâm Thị Thu H không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Đơn xin đầu thú của bị cáo đề ngày 12/6/2018; Đơn trình báo và lời khai của người bị hại là chị Lâm Thị Thu H và chị Trần Thị Hồng H; lời khai của những người làm chứng là ông Lương Đức H và anh Vũ Thế K; cùng vật chứng đã thu giữ được là số tiền 263.000 đồng là số tiền mà bị cáo trộm cắp được của chị Lâm Thị Thu H và số tiền 211.000 đồng còn lại mà bị cáo trộm cắp được của chị Trần Thị Hồng H.

Mặc dù bị cáo Lê Ngọc H trộm cắp tài sản có giá trị là 1.683.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng), nhưng do bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, cụ thể: Ngày 29/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 56/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2014; Ngày 26/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 03/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2017. Tính đến lần vi phạm này, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” của người khác. Do đó, các hành vi nêu trên của bị cáo Lê Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, tại khu vực chợ Phố Hiến, phường L, thành phố H, Lê Ngọc H đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Hồng H số tiền 1.420.000 đồng. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/6/2018 tại ngã tư đường Nguyễn Trãi - Hoàng Thị Loan thuộc khu vực chợ Phố Hiến, phường L, thành phố H, Lê Ngọc H tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của chị Lâm Thị Thu H số tiền 263.000 đồng. Tổng số tiền Hoàng đã trộm cắp là 1.683.000 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

[2] Những chứng cứ xác định không có tội: Không.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 12/6/2018 bị cáo đã ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên để xin đầu thú và khắc phục hậu quả bằng việc nộp lại toàn bộ số tiền 263.000đồng đã trộm cắp của chị Lâm Thị Thu H và nộp số tiền 211.000 đồng còn lại mà bị cáo trộm cắp được của chị Trần Thị Hồng H. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,h,s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì mục đích vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu:

- Ngày 02/8/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên (nay là Tòa án nhân dân TP Hưng Yên) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Ngày 29/10/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm phạt 15 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 25/9/2009, bị Tòa án nhân dân TP Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và ngày 11/01/2013, bị Công an TP Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Từ năm 1997 đến năm 2009, bị cáo nhiều lần bị Tòa án kết án và đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Hồng H và chị Lâm Thị Thu H vào ban ngày, nơi có đông người qua lại. Từ đó thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi một phần giao trả cho bị hại, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập, không có tài sản, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp: Bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 1.209.000 đồng, trong tổng số 1.420.000 đồng mà bị cáo trộm cắp của chị Trần Thị Hồng H. Chị Hạnh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.209.000 đồng. Do đó, số tiền phạm tội mà có này phải được tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là chị Lâm Thị Thu H được cơ quan điều tra trả lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

- Bị hại chị Trần Thị Hồng H được cơ quan điều tra trao trả số tiền 211.000 đồng. Số tiền còn thiếu là 1.209.000 đồng, chị Hạnh tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của chị Hạnh và không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tội danh, hình phạt, biện pháp tư pháp đối với bị cáo cũng như giải quyết phần trách nhiệm dân sự, án phí hình sự.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Hưng Yên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,h,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm b khoản 2 điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Lê Ngọc H số tiền 1.209.000đồng (Bằng chữ: Một triệu hai trăm lẻ chín nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ ((Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt những người bị hại. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Những người bị hại;
- Cơ quan THADS thành phố H;
- Lưu HS án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Vũ Công Lợi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Đức Thuận

Trần Hữu Sự

Vũ Công Lợi